

DANH MỤC CÁC CƠ SỞ NHÀ, ĐẤT UBND XÃ TU MƠ RỘNG ĐANG QUẢN LÝ
(Kèm theo Báo cáo số /BC-UBND, ngày tháng 8 năm 2026 của Ủy ban nhân dân xã Tu Mơ Rông,

TT	Tên cơ quan, đơn vị đang được giao quản lý	Tên cơ sở nhà, đất	Địa chỉ cơ sở nhà, đất	Diện tích nhà (m2)	Diện tích đất (m2)	Quyết định phê duyệt	Hiện trạng
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
	TỔNG CỘNG	61 cơ sở nhà, đất		40.666	171.615		
	52 cơ sở nhà, đất đã bố trí cho các đơn vị quản lý, sử dụng			33.304	156.283		
	Văn Phòng HĐND-UBND xã		Thôn Kon Tun, xã Tu Mơ Rông	2.118	7.874		
1		Trụ sở làm việc Huyện ủy cũ		1.402	5.871	Quyết định số 1569/QĐ-UBND, ngày 08/6/2026 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi	đang sử dụng
2		Đất-Nhà lưu trú		716	2.003		đang sử dụng
	Đảng ủy xã - UBMTTQ xã		Thôn Kon Tun, xã Tu Mơ Rông	2.590	6.269		
3		Đất Trụ sở làm việc UBND huyện cũ (Trụ sở làm việc (Nhà làm việc cấp 3, nhà ở, công trình phụ trợ) + Nhà sản		2.590	6.269	Quyết định số 1569/QĐ-UBND, ngày 08/6/2026 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi	đang sử dụng
4	Trung tâm chính trị xã	Trung tâm chính trị huyện Tu Mơ Rông cũ	Thôn Mô Pá, xã Tu Mơ Rông	675	12.096		đang sử dụng
	Trung tâm cung ứng dịch vụ công ích xã Tu Mơ Rông			4.442	19.205		
5		Trụ sở Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp cũ	Thôn Kon Tun, xã Tu Mơ Rông	600	1.200	Quyết định số 1569/QĐ-UBND, ngày 08/6/2026 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi	đang sử dụng
6		Đất XD trụ sở làm việc ĐTTTH huyện (thôn Kon Tun) - Trụ sở làm việc ĐTTTH huyện cũ (nhà làm việc, nhà để xe)	Thôn Kon Tun, xã Tu Mơ Rông	450	4.527		đang sử dụng
7		Đất XD trụ sở (thôn Kon Tun)	Thôn Kon Tun, xã Tu Mơ Rông	123	1.880		đang sử dụng
8		Đất XD trạm TT-TH xã Tu Mơ Rông (thôn Tu Cấp xã Tu Mơ Rông), Nhà Trạm TT-TH Thôn Tu Cấp	Thôn Tu Cấp, xã Tu Mơ Rông	120	959		đang sử dụng
9		Trụ sở Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện (cũ)	Thôn Kon Tun, xã Tu Mơ Rông	720	1.000		đang sử dụng
10		Đất Bến xe trung tâm Huyện Tu Mơ Rông	Thôn Ngọc Leang	45	796		đang sử dụng

TT	Tên cơ quan, đơn vị đang được giao quản lý	Tên cơ sở nhà, đất	Địa chỉ cơ sở nhà, đất	Diện tích nhà (m2)	Diện tích đất (m2)	Quyết định phê duyệt	Hiện trạng
11		Đất quảng trường, Nhà rông Trung tâm xã	Thôn Kon Tun, xã Tu Mơ Rông	812	4.600		đang sử dụng
12		Hội trường trung tâm xã	Thôn Kon Tun, xã Tu Mơ Rông	1.414	3.461		đang sử dụng
13		Đất Trụ sở làm việc (TTMT&DVĐT cũ)	Thôn Kon Tun, xã Tu Mơ Rông	158	782		đang sử dụng
	Ban quản lý xây dựng và dịch vụ công ích			464	4.050		
14		Đất trụ sở làm việc Ban QLDA ĐTXD	Thôn Kon Tun, xã Tu Mơ Rông	464	4.050	Quyết định số 1569/QĐ-UBND, ngày 08/6/2026 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi	đang sử dụng
	Trường Mầm Non Hoa Pơ Lang			5.352	9.289		
15		Điểm trường chính Thôn Mô Pá	Thôn Mô Pá	2.746	4.494	Quyết định số 1569/QĐ-UBND, ngày 08/6/2026 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi	đang sử dụng
16		Điểm trường thôn Đăk Hà	thôn Đăk Hà	277	170		đang sử dụng
17		Điểm trường Thôn Kon Pia (2) (550,9)	Thôn Kon Pia	395	1.155		đang sử dụng
18		Điểm trường Thôn Kon Linh	Thôn Kon Linh	150	270		đang sử dụng
19		Điểm trường Thôn Đăk Pờ Trang	Thôn Đăk Pờ Trang	76	215		đang sử dụng
20		Điểm trường Thôn Ty Tu	Thôn Ty Tu	172	410		đang sử dụng
21		Điểm trường Thôn Ngọc Leng (1)	Thôn Ngọc Leng (1)	260	504		đang sử dụng
22		Điểm trường Thôn Ngọc Leng (2)	Thôn Ngọc Leng (2)	168	340		đang sử dụng
23		Trụ sở làm việc UBND xã Đăk Hà (cũ)	Thôn Mô Pá, xã Tu Mơ Rông	1.108	1.731		đang sử dụng
	Trường Tiểu học Kim Đồng			3.653	29.215		
24		Điểm chính Thôn Mô Pá	Thôn Mô Pá	1.411	20.449	Quyết định số 1569/QĐ-UBND, ngày 08/6/2026 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi	đang sử dụng
25		Điểm trường Thôn Ngọc Leng	Thôn Ngọc Leng	146	1.180		đang sử dụng
26		Điểm trường Thôn Ty Tu	Thôn Ty Tu	346	3.930		đang sử dụng
27		Điểm trường Thôn Kon Pia	Thôn Kon Pia	196	884		đang sử dụng
28		Trụ sở Phòng GD&ĐT huyện (cũ)	Thôn Mô Pá	1.554	2.772		đang sử dụng
	Trường PTDT BT THCS Kpă KLong			6.106	24.828		

TT	Tên cơ quan, đơn vị đang được giao quản lý	Tên cơ sở nhà, đất	Địa chỉ cơ sở nhà, đất	Diện tích nhà (m2)	Diện tích đất (m2)	Quyết định phê duyệt	Hiện trạng
29		Đất điểm trường trung tâm (Nhà làm việc, nhà học và các hạng mục phụ trợ...)	Thôn Mô Pá	4.618	22.828	Quyết định số 1569/QĐ-UBND, ngày 08/6/2026 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi	đang sử dụng
30		Trụ sở Phòng Lao động, Thương Binh và Xã hội huyện (cũ)	Thôn Mô Pá	1.488	2.000		đang sử dụng
	Trường PTDT BT TH-THCS Tu Mơ Rông		Thôn Tu Mơ Rông, xã Tu Mơ Rông	1.840	14.574		
31		Điểm trường Thôn Tu Mơ Rông (1)	thôn Tu Mơ Rông	617	3.490	Quyết định số 1569/QĐ-UBND, ngày 08/6/2026 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi	đang sử dụng
32		Điểm trường Thôn Tu Mơ Rông (2)	thôn Tu Mơ Rông	149	2.311		đang sử dụng
33		Điểm trường Thôn Tu Mơ Rông (3)	thôn Tu Mơ Rông	945	8.288		đang sử dụng
34		Điểm trường Thôn Đăk Neng	Thôn Đăk Neng	129	485		đang sử dụng
	Trường Mầm Non Tu Mơ Rông			2.450	10.291		
35		Điểm trường Thôn Tu Mơ Rông 1	Thôn Tu Mơ Rông	402	1.289	Quyết định số 1569/QĐ-UBND, ngày 08/6/2026 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi	đang sử dụng
36		Điểm trường Thôn Tu Cấp	Thôn Tu Cấp	771	2.409		đang sử dụng
37		Điểm trường Thôn Đăk Ka	Thôn Đăk Ka	73	250		đang sử dụng
38		Điểm trường Thôn Đăk Chum I	Thôn Đăk Chum I	89	395		đang sử dụng
39		Điểm trường Thôn Đăk Neang	Thôn Đăk Neang	114	379		đang sử dụng
40		Điểm trường Thôn Văn Sang	Thôn Văn Sang	117	480		đang sử dụng
41		Trụ sở làm việc UBND xã Tu Mơ Rông (cơ sở 2 - mới)	Thôn Tu Mơ Rông , xã Tu Mơ Rông	885	5090		đang sử dụng
	Trung tâm phục vụ hành chính công xã			837	1.741		
42		Trụ sở làm việc KBNN huyện Tu Mơ Rông (trụ sở làm việc+ nhà công vụ và các hạng mục phụ trợ)	Thôn Kon Tun, xã Tu Mơ Rông	837	1.741	Quyết định số 2180/QĐ-UBND ngày 27/8/2026 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi	đang sử dụng
	Trạm y tế xã Tu Mơ Rông			2.050	9.760		

TT	Tên cơ quan, đơn vị đang được giao quản lý	Tên cơ sở nhà, đất	Địa chỉ cơ sở nhà, đất	Diện tích nhà (m2)	Diện tích đất (m2)	Quyết định phê duyệt	Hiện trạng
43		Bảo hiểm xã hội huyện TMR cũ	Thôn Mô Pá	963	3.586	Quyết định số 2180/QĐ-UBND ngày 27/8/2026 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi	đang sử dụng
44		Trạm Y tế Đăk Hà (Cơ sở mới)	Thôn Mô Pá	287	2.145	Quyết định số 1630/QĐ-UBND ngày 17/6/2026 của CT UBND tỉnh Quảng Ngãi	Đang sử dụng
45		Trạm Y tế Tu Mơ Rông (Cơ sở mới)	Thôn Tu Mơ Rông	300	1.738	Quyết định số 1743/QĐ-UBND ngày 30/6/2026 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi	Đang sử dụng
46		Trạm Y tế Đăk Hà (Cơ sở cũ)	Thôn Mô Pá	214	1.200	Quyết định số 397/QĐ-UBND ngày 04/02/2026 của UBND tỉnh Quảng Ngãi	Bỏ trống - Cơ sở xuống cấp, hư hỏng nặng
47		Trạm Y tế Tu Mơ Rông (Cơ sở cũ)	Thôn Tu Mơ Rông	287	1.091		Bỏ trống - Cơ sở xuống cấp, hư hỏng nặng, đất nằm trong khu vực sạt lở nguy hiểm.
	Phòng Tài chính - Công thương xã			729	7.091		
48		Điểm trường Thôn Tu Mơ Rông	Thôn Tu Mơ Rông	170	422	Quyết định số 1569/QĐ-UBND, ngày 08/6/2026 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi	Bỏ trống- Công trình xuống cấp hư hỏng nặng không thể sử dụng
49		Điểm trường Thôn Đăk Chum II	Thôn Đăk Chum II	90	354		Bổ trí cho thôn làm điểm sinh hoạt cộng đồng
50		Điểm trường Thôn Long Leo	Thôn Long Leo	169	360		Bổ trí cho thôn làm điểm sinh hoạt cộng đồng
51		Cơ sở nhà, đất thuộc UBND xã Đăk Hà quản lý (Điểm trường Mầm non Đăk Hà (cũ)), (2 khuôn viên đất trên 1 khu)	Thôn Mô Pá, xã Tu Mơ Rông	300	1.991		đang sử dụng
52		Trụ sở làm việc UBND xã Tu Mơ Rông (cơ sở 1- cũ) - Nay là sân thể thao (Cơ sở nhà, đất thuộc UBND xã Tu Mơ Rông cũ quản lý)	Thôn Tu Mơ Rông , xã Tu Mơ Rông	-	3.965		Thôn sử dụng làm sân thể thao
	09 Cơ sở nhà, đất dôi dư			7.362	15.332		
	Trung tâm cung ứng dịch vụ công ích xã Tu Mơ Rông			7.362	15.332		

TT	Tên cơ quan, đơn vị đang được giao quản lý	Tên cơ sở nhà, đất	Địa chỉ cơ sở nhà, đất	Diện tích nhà (m2)	Diện tích đất (m2)	Quyết định phê duyệt	Hiện trạng
1		Trụ sở Khối UBMTQ VN huyện Tu Mơ Rông (cũ)	Thôn Kon Tun, xã Tu Mơ Rông	1.063	3.724	Quyết định số 1569/QĐ-UBND, ngày 08/6/2026 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi	Dôi dư
2		Trụ sở Phòng Dân tộc - Tôn giáo huyện (cũ)	Thôn Kon Tun, xã Tu Mơ Rông	378	1.200		Dôi dư
3		Trụ sở Phòng NN&MT huyện (cũ)	Thôn Mô Pá, xã Tu Mơ Rông	908	2.099		Dôi dư
4		Đất cơ sở 3 (phòng khám đa khoa cũ xã Tu Mơ Rông) (Cơ sở nhà, đất thuộc UBND xã Tu Mơ Rông cũ quản lý)	Thôn Tu Mơ Rông , xã Tu Mơ Rông	418	862		Dôi dư (cơ sở xuống cấp, hư hỏng nặng, đất nằm khu vực sạt lở nguy hiểm)
5		Trụ sở làm việc Chi cục THADS huyện Tư Mơ Rông (cũ)	Thôn Kon Tun, xã Tu Mơ Rông	290	1.267	Quyết định số 2180/QĐ-UBND ngày 27/8/2026 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi	Dôi dư (do sắp xếp đơn vị hành chính)
6		Trụ sở làm việc Viện kiểm sát nhân dân huyện Tư Mơ Rông (cũ)	Thôn Kon Tun, xã Tu Mơ Rông	672	1.385		Dôi dư (do sắp xếp đơn vị hành chính)

TT	Tên cơ quan, đơn vị đang được giao quản lý	Tên cơ sở nhà, đất	Địa chỉ cơ sở nhà, đất	Diện tích nhà (m2)	Diện tích đất (m2)	Quyết định phê duyệt	Hiện trạng
7		Trụ sở làm việc Chi cục Thống kê huyện Tu Mơ Rông cũ	Thôn Mô Pá, xã Tu Mơ Rông	204	1.000		Dôi dư (do sắp xếp đơn vị hành chính)
8		Trụ sở Chi cục thuế huyện Tu Mơ Rông cũ	Thôn Mô Pá, xã Tu Mơ Rông	2.709	1.691		Dôi dư (do sắp xếp đơn vị hành chính)
9		Toà án nhân dân huyện Tu Mơ Rông	Thôn Mô Pá, xã Tu Mơ Rông	719	2.103		Dôi dư (do sắp xếp đơn vị hành chính)

)

Tình trạng, hồ sơ pháp lý của cơ sở nhà, đất hiện có	Phương án thực hiện	Ghi chú
(10)		
Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CV 493219 UBND tỉnh Kon Tum cấp ngày 31/12/2020	Giữ lại tiếp tục sử dụng	
Chưa có Giấy CNQSD đất	Giữ lại tiếp tục sử dụng	
Chưa có Giấy CNQSD đất	Giữ lại tiếp tục sử dụng	
Chưa có Giấy CNQSD đất	Giữ lại tiếp tục sử dụng	
Chưa có Giấy CNQSD đất	Giữ lại tiếp tục sử dụng	
Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CD491323 Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Kon Tum cấp ngày 18/5/2016; Hồ sơ báo cáo kinh tế kỹ thuật, bản vẽ hoàn công	Giữ lại tiếp tục sử dụng	
Chưa có Giấy CNQSD đất	Giữ lại tiếp tục sử dụng	
Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BX734024 Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Kon Tum cấp ngày 18/9/2015	Giữ lại tiếp tục sử dụng	
Giấy CNQSD đất số CU392058, UBND tỉnh Kon Tum, ngày 07/2/2020	Giữ lại tiếp tục sử dụng	
Chưa có Giấy CNQSD đất	Giữ lại tiếp tục sử dụng	

Tình trạng, hồ sơ pháp lý của cơ sở nhà, đất hiện có	Phương án thực hiện	Ghi chú
Chưa có Giấy CNQSD đất	Giữ lại tiếp tục sử dụng	
Chưa có Giấy CNQSD đất	Giữ lại tiếp tục sử dụng	
Chưa có Giấy CNQSD đất	Giữ lại tiếp tục sử dụng	
Chưa có Giấy CNQSD đất	Giữ lại tiếp tục sử dụng	
Giấy CNQSD đất 057370, ngày 15/12/2004	Giữ lại tiếp tục sử dụng	
GCN QSD đất CD491360, UBND tỉnh Kon Tum, ngày 17/6/2016	Giữ lại tiếp tục sử dụng	
Giấy CNQSD đất BP540631,UBND tỉnh Kon Tum, ngày 30/6/2014	Giữ lại tiếp tục sử dụng	
Chưa có Giấy CNQSD đất	Giữ lại tiếp tục sử dụng	
GCN QSD đất BP540633, UBND tỉnh Kon Tum, ngày 30/6/2014	Giữ lại tiếp tục sử dụng	
GCN QSD đất CD491367, UBND tỉnh Kon Tum, ngày 20/6/2016	Giữ lại tiếp tục sử dụng	
Chưa có Giấy CNQSD đất	Giữ lại tiếp tục sử dụng	
GCN QSD đất CD491368, UBND tỉnh Kon Tum,ngày 20/6/2016	Giữ lại tiếp tục sử dụng	
Giấy CNQSD đất số: CD491320 UBND tỉnh Kon Tum, ngày 06/6/2016	Giữ lại tiếp tục sử dụng	
Chưa có Giấy CNQSD đất	Giữ lại tiếp tục sử dụng	
Giấy CNQSD đất: CD491359, UBND tỉnh Kon Tum Ngày cấp 17/6/2014.	Giữ lại tiếp tục sử dụng	
Giấy CNQSD đất: CD491631 UBND tỉnh Kon Tum Ngày cấp 17/6/2014.	Giữ lại tiếp tục sử dụng	
Giấy CNQSD đất: BP540630, UBND tỉnh Kon Tum Ngày cấp 30/6/2014.	Giữ lại tiếp tục sử dụng	
Giấy CNQSD đất: BP540627, UBND tỉnh Kon Tum cấp 30/6/2014.	Giữ lại tiếp tục sử dụng	

Tình trạng, hồ sơ pháp lý của cơ sở nhà, đất hiện có	Phương án thực hiện	Ghi chú
Giấy CNQSD đất số: BP 540629 UBND tỉnh Ngày cấp: 30/6/2014	Giữ lại tiếp tục sử dụng	
Chưa có Giấy CNQSD đất	Giữ lại tiếp tục sử dụng	
Giấy CNQSD đất số: BP 540623 UBND tỉnh Ngày cấp: 18/7/2014	Giữ lại tiếp tục sử dụng	
Giấy CNQSD đất số: BP 540621 UBND tỉnh Ngày cấp: 18/7/2014	Giữ lại tiếp tục sử dụng	
GCN QSD đất BP540620 UBND tỉnh Kon Tum cấp ngày 18/7/2014	Giữ lại tiếp tục sử dụng	
GCN QSD đất BP 540622 UBND tỉnh Kon Tum cấp ngày 18/7/2014	Giữ lại tiếp tục sử dụng	
GCN QSD đất BP540624 UBND tỉnh Kon Tum cấp ngày 18/7/2014	Giữ lại tiếp tục sử dụng	
GCN QSD đất BP540625 UBND tỉnh Kon Tum cấp ngày 18/7/2014	Giữ lại tiếp tục sử dụng	
GCN QSD đất BP540626 UBND tỉnh Kon Tum cấp ngày 18/7/2014	Giữ lại tiếp tục sử dụng	
Chưa có Giấy CNQSD đất	Giữ lại tiếp tục sử dụng	
Chưa có Giấy CNQSD đất	Giữ lại tiếp tục sử dụng	
Chưa có Giấy CNQSD đất	Giữ lại tiếp tục sử dụng	
Chưa có Giấy CNQSD đất	Giữ lại tiếp tục sử dụng	
Giấy CNQSD đất số BN 379986 ngày 23/6/2013	Giữ lại tiếp tục sử dụng	

Tình trạng, hồ sơ pháp lý của cơ sở nhà, đất hiện có	Phương án thực hiện	Ghi chú
Giấy CNQSD Đất số CT00279 UBND tỉnh ngày 02/10/2012	Giữ lại tiếp tục sử dụng	
Giấy CNQSD đất số DA71401 do Sở Tài Nguyên và Môi trường tỉnh Kon Tum cấp ngày 06/1/2021	Giữ lại tiếp tục sử dụng	
Chưa có Giấy CNQSD đất	Giữ lại tiếp tục sử dụng	
Giấy chứng nhận quyền quản lý, sd nhà đất thuộc trụ sở làm việc thuộc sở hữu NN cấp ngày 15/12/2004 do CT UBND huyện Đăk Tô. (bản phô tô - mất bản gốc)	Thanh lý, tháo dỡ	
Chưa có Giấy CNQSD đất	Thanh lý, tháo dỡ	
Giấy CNQSD đất số CD491406, UBND tỉnh Kon Tum cấp ngày 06/7/2016	Thanh lý, tháo dỡ	
Chưa có Giấy CNQSD đất		
Chưa có Giấy CNQSD đất		
Giấy CNQSD đất BP540632 UBND tỉnh Kon Tum cấp ngày 30/6/2014		
Giấy CNQSD đất số CD491377, UBND tỉnh Kon Tum cấp ngày 20/6/20216		

Tình trạng, hồ sơ pháp lý của cơ sở nhà, đất hiện có	Phương án thực hiện	Ghi chú
- Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất số CV493218 (Bị thất lạc bản gốc) - Biên bản bàn giao giữa UBND TQ Việt Nam xã và BCH Quân sự xã Tu Mơ Rông ngày 04/7/2025	Cho thuê gắn với quyền sử dụng đất	
- Biên bản bàn giao giữa Phòng Dân tộc - Tôn giáo và UBND xã Tu Mơ Rông ngày 04/7/2025. - Chưa có giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.	Cho thuê gắn với quyền sử dụng đất	
- Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất số CT177750 (ngày cấp: 16/10/2020, do Sở TNMT Tỉnh Kon Tum cấp) - Biên bản Bàn giao ngày 10/7/2025 giữa PNN&MT với UBND xã Tu Mơ Rông	Cho thuê gắn với quyền sử dụng đất	
- Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BP540745 cấp ngày 18/7/2014 do UBND tỉnh Kon Tum cấp. - Biên bản bàn giao tiếp nhận tài sản công giữa Trung tâm y tế Huyện Tu Mơ Rông và UBND xã Tu Mơ Rông (tỉnh Kon Tum cũ) ngày 12/11/2019.	Thanh lý, tháo dỡ	
- Hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công - Quyết định phê duyệt quyết toán hoàn thành (QĐ số: 2919/QĐ-BTP, ngày 19/8/2019 của Bộ Tư Pháp) - Quyết định chuyển giao cơ sở nhà, đất về địa phương quản lý, xử lý số 3630/QĐ-BTP, ngày 22/12/2025 của Bộ Tư Pháp. - Chưa có giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.	Cho thuê gắn với quyền sử dụng đất	
- Biên bản kiểm tra nhà, đất (Mẫu số 02), Ngày 04/6/2025 do VKSND tỉnh; VKSND huyện Tu Mơ Rông; Sở Tài chính; Sở Xây dựng; Sở Nông nghiệp và Môi trường - QĐ số 83/QĐ-VKSTC ngày 04/7/2024 về việc giữ lại tiếp tục sử dụng cơ sở nhà, đất của VKSND huyện Tu Mơ Rông, tỉnh Kon Tum - QĐ số 714/QĐ-CKSTC ngày 9/11/2016 của VKSND tối cao về việc phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành công trình trụ sở VKSND huyện Tu Mơ Rông, tỉnh Kon Tum - Bản vẽ hoàn công do xí nghiệp xây dựng Thanh Long lập. - Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất số BN379746 (ngày cấp: 11/3/2013, do Sở TNMT Tỉnh Kon Tum cấp)	Cho thuê gắn với quyền sử dụng đất	

Tình trạng, hồ sơ pháp lý của cơ sở nhà, đất hiện có	Phương án thực hiện	Ghi chú
- Hồ sơ khảo sát địa chất công trình. - Báo cáo kinh tế kỹ thuật - Hồ sơ dự toán - Hồ sơ chất lượng - Bản vẽ hoàn công - Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BA237676, cấp ngày 23/6/2010 do SN&MT tỉnh Kon Tum cấp (Bị thất lạc bản gốc)	Cho thuê gắn với quyền sử dụng đất	
Giấy CNQSD đất số BG736053 do Sở Tài Nguyên và Môi trường tỉnh Kon Tum cấp ngày 20/12/2012	Cho thuê gắn với quyền sử dụng đất	
- Giấy CNQSD đất BG 736055, 20/12/2012 do Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh Kon Tum - Thiết kế bản vẽ thi công, công trình: Toà án nhân dân huyện Tu Mơ Rông. - Hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công công trình: Nhà công vụ. - Bản vẽ hoàn công, công trình sửa chữa Toà án nhân dân huyện Tu Mơ Rông	Cho thuê gắn với quyền sử dụng đất	